

QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG VỀ XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN VĂN HÓA VIỆT NAM TRONG 35 NĂM ĐỔI MỚI (1986-2021)

PGS, TS VŨ THỊ PHƯƠNG HẬU

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Ngày nhận:

28-2-2022

Ngày thẩm định, đánh giá:

5-3-2022

Ngày duyệt đăng:

10-3-2022

Tóm tắt: Trên cơ sở quán triệt sâu sắc các quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về phát triển văn hóa phù hợp với hoàn cảnh lịch sử cụ thể, trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Đảng luôn quan tâm xây dựng, phát triển văn hóa. Đặc biệt trong thời kỳ đổi mới, Đảng đã có nhận thức sâu sắc về vị trí, vai trò của văn hóa đối với sự phát triển đất nước, đề ra nhiều quan điểm, chủ trương định hướng chỉ đạo xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

Từ khóa:

Quan điểm của Đảng; vị trí, vai trò của văn hóa; xây dựng nền văn hóa dân tộc.

1. Quan điểm của Đảng về vị trí, vai trò của văn hóa trong phát triển bền vững đất nước

Tháng 12-1986, Đại hội VI của Đảng đề ra đường lối đổi mới toàn diện trên tất cả các lĩnh vực. Thực hiện chủ trương này, trên lĩnh vực văn hóa, Đảng đã thể hiện nhận thức sâu sắc về vai trò của văn hóa trong sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc. Ngày 28-11-1987, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 05-NQ/TW “về đổi mới và nâng cao trình độ lãnh đạo, quản lý văn học, nghệ thuật và văn hóa, phát huy khả năng sáng tạo, đưa văn học, nghệ thuật và văn hóa phát triển lên một bước mới”. Nghị quyết khẳng định vị trí, vai trò của văn hóa: “Từ khi Đảng ta ra đời và lãnh đạo

cách mạng Việt Nam, nhất là từ sau Cách mạng Tháng Tám thành công, văn hóa, văn nghệ Việt Nam đã trở thành một bộ phận khăng khít của cách mạng, tham gia tích cực vào cuộc đấu tranh giành độc lập, tự do cho Tổ quốc, xây dựng cuộc sống mới cho nhân dân” và “Hiện nay, văn hóa là bộ phận trọng yếu của cách mạng tư tưởng và văn hóa là một động lực mạnh mẽ đồng thời là một mục tiêu lớn trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội. Văn hóa và văn học, nghệ thuật có tác dụng to lớn trong việc góp phần thực hiện các nhiệm vụ cách mạng, giữ vai trò cực kỳ quan trọng trong việc xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa, có chức năng bồi dưỡng đạo đức, tình cảm và năng

lực thẩm mỹ cho con người, thoả mãn những nhu cầu văn hóa ngày càng tăng của nhân dân”¹.

Tháng 1-1993, HNTU 4 khóa VII khẳng định vai trò to lớn của văn hóa “Văn hóa là một động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội, đồng thời là một mục tiêu trong xây dựng xã hội mới”².

Đến tháng 7-1998, HNTU 5 khóa VIII ra Nghị quyết “về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc” đã khẳng định: “Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội”³. Như vậy, từ Đại hội VII đến Đại hội VIII, quan điểm của Đảng về vai trò của văn hóa trong phát triển đã được kế thừa, được bổ sung, phát triển lên một tầm cao mới. Văn hóa không chỉ là mục tiêu, là động lực thúc đẩy xây dựng xã hội mới, mà văn hóa còn là nền tảng tinh thần, là nguồn lực nội sinh quan trọng của quá trình phát triển đất nước: “Các nhân tố văn hóa phải gắn kết chặt chẽ với đời sống và hoạt động xã hội trên mọi phương diện chính trị, kinh tế, xã hội, pháp luật, kỷ cương..., biến thành nguồn lực nội sinh quan trọng nhất của phát triển”⁴. Xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc là điều kiện để thực hiện lý tưởng cao đẹp của dân tộc ta là xây dựng một nước Việt Nam giàu mạnh, văn minh, con người được ấm no, hạnh phúc.

Kết luận của HNTU 10 (7-2004) khóa IX đã khẳng định những tư tưởng cơ bản của NQTU 5 khóa VIII và bổ sung một nhận định mới phản ánh bước phát triển về tư duy lý luận của Đảng: “Bảo đảm sự gắn kết giữa nhiệm vụ phát triển kinh tế là trung tâm, xây dựng, chỉnh đốn Đảng là then chốt với không ngừng nâng cao văn hóa - nền tảng tinh thần của xã hội, tạo nên sự phát triển đồng bộ của ba lĩnh vực trên là điều kiện quyết định cho sự phát triển toàn diện và bền vững đất nước”⁵. Như vậy, cùng với phát triển kinh tế và xây dựng, chỉnh đốn

Đảng, xây dựng, phát triển văn hóa được khẳng định là những điều kiện mang tính quyết định tới sự phát triển toàn diện và bền vững của đất nước.

Đại hội X (4-2006) của Đảng tiếp tục nhấn mạnh vai trò nền tảng tinh thần của văn hóa đối với sự phát triển kinh tế - xã hội. Phát triển văn hóa, nền tảng tinh thần của xã hội là nội dung thứ 7 trong 12 nội dung của Báo cáo Chính trị tại kỳ Đại hội này⁶.

Nghị quyết số 33-NQ/TW tại HNTU 9 khóa XI (6-2014) “về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước” tiếp tục nhấn mạnh đến mối quan hệ biện chứng giữa văn hóa và phát triển bền vững đất nước: “Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, là mục tiêu, động lực phát triển bền vững đất nước. Văn hóa phải được đặt ngang hàng với kinh tế, chính trị, xã hội”⁷ và “Xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam phát triển toàn diện, hướng đến chân - thiện - mỹ, thấm nhuần tinh thần dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học. Văn hóa thực sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội, là sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”⁸. Trong Nghị quyết này, những nhiệm vụ đặt ra để phát triển văn hóa, con người không chỉ tập trung vào các nội dung liên quan đến lĩnh vực hoạt động văn hóa cơ bản mà còn mở rộng tới các lĩnh vực khác trong tổng thể đời sống xã hội, đó là xây dựng văn hóa trong chính trị và trong kinh tế, phát huy sức mạnh nội sinh của văn hóa trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Nếu văn hóa thấm sâu vào trong đời sống chính trị và đời sống kinh tế thì tất yếu tạo nên sự lành mạnh trong đời sống văn hóa - xã hội. Hơn nữa, Nghị quyết số 33-NQ/TW của HNTU 9 khóa XI đã kế thừa sáng tạo quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về văn hóa. Ngay từ những ngày đầu

xây dựng đất nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Người đã khẳng định “Trong công cuộc kiến thiết nước nhà, có bốn vấn đề cần chú ý, cùng phải coi là quan trọng ngang nhau: chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa”⁹.

Đại hội XIII (2021) của Đảng xác định giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam là nguồn lực nội sinh quan trọng góp phần làm nên sức mạnh tổng hợp quốc gia: “Phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, môi trường văn hóa, đời sống văn hóa phong phú, đa dạng, văn minh, lành mạnh; vừa tiếp thu tinh hoa văn hóa của nhân loại để văn hóa thực sự là nền tảng tinh thần, nguồn lực nội sinh và động lực đột phá cho phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế”¹⁰. Phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam được xác định vừa là nhiệm vụ trọng tâm, vừa là khâu đột phá có ý nghĩa chiến lược để đẩy mạnh quá trình phát triển nhanh và bền vững đất nước trong thời gian tới. Đại hội XIII của Đảng lần đầu tiên nêu yêu cầu phát huy sức mạnh mềm văn hóa Việt Nam: “Khẩn trương triển khai phát triển có trọng tâm, trọng điểm ngành công nghiệp văn hóa và dịch vụ văn hóa trên cơ sở xác định và phát huy sức mạnh mềm của văn hóa Việt Nam, vận dụng có hiệu quả các giá trị, tinh hoa và thành tựu mới của văn hóa, khoa học, kỹ thuật, công nghệ của thế giới, gắn phát triển văn hóa với phát triển du lịch, đưa du lịch thành một ngành kinh tế mũi nhọn, đồng thời bảo vệ, gìn giữ tài nguyên văn hóa cho các thế hệ mai sau”¹¹.

Như vậy, từ việc tổng kết thực tiễn, Đảng đã phát triển lý luận về xây dựng, phát triển văn hóa, con người trong thời kỳ quá độ đi lên CNXH gắn với yêu cầu, nhiệm vụ của từng giai đoạn cách mạng. Càng bước vào đây mạnh phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN, đẩy mạnh CNH, HĐH, tích cực chủ động hội nhập sâu rộng vào đời sống quốc tế, vai trò của phát triển văn hóa, xây dựng con người càng nổi lên như một mục

tiêu, một nhiệm vụ trọng tâm của chiến lược phát triển đất nước. Trong sách *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã khẳng định “Chúng ta coi văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc; xác định phát triển văn hóa đồng bộ, hài hòa với tăng trưởng kinh tế và tiến bộ, công bằng xã hội là một định hướng căn bản của quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam”¹².

2. Quan điểm của Đảng về xây dựng, phát triển nền văn hóa dân tộc

Cùng với nhận thức ngày càng sâu sắc và toàn diện về vị trí, vai trò của văn hóa đối với sự phát triển bền vững đất nước, Đảng đã đề ra các quan điểm, chủ trương, nhiệm vụ xây dựng và phát triển nền văn hóa dân tộc.

Tại Đại hội VI (1986) của Đảng, bên cạnh xác định các nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, Đảng khẳng định cần tập trung xây dựng nền văn hóa dân tộc. “Nền văn hóa mới Việt Nam xây dựng trên cơ sở những nguyên tắc của chủ nghĩa Mác-Lênin là một nền văn hóa xã hội chủ nghĩa đậm đà bản sắc dân tộc. Nó kế thừa và phát huy những truyền thống tốt đẹp như tinh thần yêu nước, lòng nhân ái, chủ nghĩa anh hùng cách mạng, đồng thời có ý thức tự bồi đắp thêm những phẩm chất đã có tiền đề trong lịch sử và đang hình thành trong quá trình cách mạng xã hội chủ nghĩa của nhân dân ta như ý thức dân chủ, tinh thần quốc tế và tinh thần khoa học”¹³. Như vậy, theo tinh thần của Đại hội VI của Đảng, tinh dân tộc, dân chủ, khoa học và quốc tế trên cơ sở quán triệt những nguyên tắc của chủ nghĩa Mác-Lênin được xác định là những đặc trưng của nền văn hóa Việt Nam.

Cương lĩnh Xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (1991) đã khẳng

định nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc là một trong 6 đặc trưng của xã hội XHCN mà chúng ta đang xây dựng. HNTU 4 khóa VII nêu rõ: “Trong quá trình tiến lên chủ nghĩa xã hội, cùng với việc xây dựng và phát triển nền kinh tế theo định hướng xã hội chủ nghĩa phải xây dựng và phát triển một nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc” và “Nền văn hóa mà Đảng ta lãnh đạo toàn dân xây dựng có những đặc trưng cơ bản: dân tộc, đại chúng, hiện đại, nhân văn”¹⁴. Từ Đại hội VI đến Đại hội VII, quan điểm của Đảng về xây dựng nền văn hóa dân tộc ngày càng minh định. Những đặc trưng của nền văn hóa được xác định từ “dân tộc”, “dân chủ”, “khoa học”, “quốc tế” đến “dân tộc, đại chúng, hiện đại, nhân văn” rõ ràng đã có sự kế thừa và phát triển, toàn diện và sâu sắc hơn, phù hợp với yêu cầu của thời đại và tình hình phát triển trong nước, nhất là phù hợp với tính chất và trình độ của nền văn hóa Việt Nam.

Đặc biệt, quan điểm của Đảng về xây dựng nền văn hóa dân tộc được thể hiện tập trung ở hai nghị quyết chuyên đề về văn hóa của Đảng trong thời kỳ đổi mới, đó là Nghị quyết HNTU 5 (7-1998) khóa VIII “về xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc” và Nghị quyết HNTU 9 (6-2014) khóa XI “về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”. Nghị quyết HNTU 5 khóa VIII đã nêu lên 5 quan điểm để xây dựng nền văn hóa dân tộc. Đó là:

1- Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội.

2- Nền văn hóa mà chúng ta xây dựng là nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

3- Nền văn hóa Việt Nam là nền văn hóa thống nhất mà đa dạng trong cộng đồng các dân tộc Việt Nam.

4- Xây dựng và phát triển văn hóa là sự nghiệp của toàn dân, do Đảng lãnh đạo, trong đó đội ngũ trí thức giữ vai trò quan trọng.

5- Văn hóa là một mặt trận; xây dựng, phát triển văn hóa là một sự nghiệp cách mạng lâu dài, đòi hỏi phải có ý chí cách mạng và sự kiên trì, thận trọng¹⁵.

Nhất quán với quan điểm chỉ đạo xây dựng nền văn hóa dân tộc, Nghị quyết HNTU 9 khóa XI một lần nữa khẳng định 5 quan điểm trên, đồng thời, có sự bổ sung, nhấn mạnh, làm phong phú thêm nội hàm của từng quan điểm.

1- Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, là mục tiêu, động lực phát triển bền vững đất nước. Văn hóa phải được đặt ngang hàng với kinh tế, chính trị, xã hội.

2- Xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, thống nhất trong đa dạng của cộng đồng các dân tộc Việt Nam, với các đặc trưng dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học.

3- Phát triển văn hóa vì sự hoàn thiện nhân cách con người và xây dựng con người để phát triển văn hóa. Trong xây dựng văn hóa, trọng tâm là chăm lo xây dựng con người có nhân cách, lối sống tốt đẹp, với các đặc tính cơ bản: yêu nước, nhân ái, nghĩa tình, trung thực, đoàn kết, cần cù, sáng tạo.

4- Xây dựng đồng bộ môi trường văn hóa, trong đó chú trọng vai trò của gia đình, cộng đồng. Phát triển hài hòa giữa kinh tế và văn hóa; cần chú ý đầy đủ đến yếu tố văn hóa và con người trong phát triển kinh tế.

5- Xây dựng và phát triển văn hóa là sự nghiệp của toàn dân do Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân là chủ thể sáng tạo, đội ngũ trí thức giữ vai trò quan trọng¹⁶.

Ở quan điểm thứ nhất, Đảng không chỉ khẳng định vai trò của văn hóa đối với sự phát triển bền vững đất nước mà còn khẳng định tầm quan trọng của văn hóa đặt trong mối quan hệ với các lĩnh vực của đời sống xã hội.

Ở quan điểm thứ hai, Đảng vừa khẳng định mục tiêu chiến lược trong xây dựng nền văn hóa dân tộc “nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”, vừa khẳng định những đặc trưng của nền văn hóa ấy, đó là “dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học”.

Ở quan điểm thứ ba, Đảng xác định nhiệm vụ trọng tâm của xây dựng, phát triển văn hóa là xây dựng, phát triển con người, đặc biệt là xây dựng nhân cách con người.

Ở quan điểm thứ tư, Đảng nhấn mạnh yêu cầu phát triển văn hóa và con người trong các mối quan hệ xã hội và kinh tế.

Ở quan điểm thứ năm, Đảng khẳng định vai trò quan trọng của các chủ thể trong lãnh đạo, quản lý, xây dựng, phát triển văn hóa và con người. Đó là vai trò của Đảng, Nhà nước, nhân dân và đội ngũ trí thức.

Năm quan điểm này có quan hệ biện chứng với nhau, tác động lẫn nhau tạo thành một hệ thống hoàn chỉnh để lãnh đạo, chỉ đạo quá trình xây dựng văn hóa và con người Việt Nam.

Cùng với việc khẳng định các quan điểm chỉ đạo xây dựng, phát triển nền văn hóa dân tộc, Đảng ta đã xác định các nhiệm vụ để xây dựng, phát triển văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

Đại hội VI của Đảng đã nhấn mạnh đến nhiệm vụ xây dựng lối sống và gìn giữ, phát huy các giá trị văn hóa dân tộc: “Trong sự nghiệp xây dựng nền văn hóa mới, đặc biệt chú ý xây dựng quan hệ xã hội và lối sống lành mạnh, khắc phục các hiện tượng tiêu cực; giữ gìn và phát huy tinh thần dân chủ, nhân đạo, chủ nghĩa anh hùng và những giá trị văn hóa khác của truyền thống dân tộc và cách mạng”¹⁷.

Nghị quyết HNTƯ 5 khóa VIII đề ra 10 nhiệm vụ để xây dựng nền văn hóa dân tộc, đó là: (1) Xây dựng con người, trọng tâm là xây dựng tư tưởng, đạo đức, lối sống; (2) Xây dựng môi trường văn

hóa; (3) Phát triển sự nghiệp văn hóa, nghệ thuật; (4) Bảo tồn các di sản văn hóa; (5) Phát triển sự nghiệp giáo dục giáo dục - đào tạo và khoa học - công nghệ; (6) Phát triển đi đôi với quản lý tốt hệ thống thông tin đại chúng; (7) Bảo tồn, phát huy và phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số; (8) Thực hiện tốt chính sách văn hóa đối với tôn giáo; (9) Mở rộng hợp tác quốc tế về văn hóa; (10) Củng cố, xây dựng và hoàn thiện thể chế. Mười nhiệm vụ này về cơ bản đã bao quát được các lĩnh vực của đời sống văn hóa.

Sau 15 năm thực hiện NQTƯ 5 khóa VIII, căn cứ vào bối cảnh đổi mới và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, căn cứ vào yêu cầu đặt ra đối với sự nghiệp cách mạng của dân tộc, căn cứ vào thực tiễn phát triển văn hóa Việt Nam, Nghị quyết HNTƯ 9 khóa XI xác định cần tập trung thực hiện 6 nhiệm vụ: (1) Xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện; (2) Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh; (3) Xây dựng văn hóa trong chính trị và kinh tế; (4) Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động văn hóa; (5) Phát triển công nghiệp văn hóa đi đôi với xây dựng, hoàn thiện thị trường văn hóa; (6) Chủ động hội nhập quốc tế về văn hóa, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại.

Để triển khai quan điểm chỉ đạo xây dựng, phát triển văn hóa, con người mà Đại hội XIII của Đảng đề ra, Hội nghị Văn hóa toàn quốc đã được tổ chức vào ngày 24-11-2021. Đến dự và chỉ đạo Hội nghị, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã có bài phát biểu quan trọng, trong đó, nêu lên 6 nhiệm vụ để chấn hưng văn hóa và xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

Nhiệm vụ thứ nhất là khơi dậy mạnh mẽ hơn nữa tinh thần yêu nước, ý chí tự cường, tinh thần đoàn kết, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc của toàn dân tộc;

Nhiệm vụ thứ hai tập trung vào xây dựng con người Việt Nam thời kỳ đổi mới, phát triển, hội nhập;

Nhiệm vụ thứ ba là phát triển toàn diện và đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, môi trường văn hóa, đời sống văn hóa;

Nhiệm vụ thứ tư là phát huy vai trò chủ thể sáng tạo, chủ thể thụ hưởng văn hóa của nhân dân, trong đó đề cao, phát huy vai trò tiên phong của đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ, của những người làm công tác văn hóa;

Nhiệm vụ thứ năm nhấn mạnh công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị về văn hóa, về đạo đức. Nâng cao vai trò, năng lực lãnh đạo của Đảng; hiệu quả quản lý của Nhà nước; sự tham gia tích cực của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong sự nghiệp phát triển văn hóa;

Nhiệm vụ thứ sáu là xây dựng môi trường văn hóa số và phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, xây dựng thị trường văn hóa lành mạnh¹⁸.

Những nhiệm vụ Tổng Bí thư nêu đã bao chứa được cả yếu tố diện và điểm trong xây dựng, phát triển văn hóa. Tính toàn diện thể hiện ở sự phong phú của các nội dung, các lĩnh vực văn hóa được đề cập đến, sự sâu sắc thể hiện ở điểm nhấn cốt lõi trong phát triển văn hóa chính là con người, tính mới mẻ, cập nhật thể hiện ở vấn đề con người với tư cách không chỉ là chủ thể sáng tạo mà còn là chủ thể thụ hưởng các giá trị văn hóa, thể hiện ở nhiệm vụ xây dựng môi trường văn hóa số,... Đây là những chỉ dẫn quan trọng để các cấp, các ngành, đặc biệt là ngành văn hóa xây dựng các chiến lược, các kế hoạch chấn hưng và phát triển văn hóa trong thời gian tới.

Nhìn lại những luận điểm cốt yếu trong hệ thống quan điểm của Đảng về văn hóa thời kỳ đổi mới, từ khẳng định vị trí, vai trò của văn hóa đến xác định quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển văn hóa dân tộc cho thấy tính hệ thống, tính kế thừa, tính khoa học, tính thực tiễn và tính hiện đại của hệ thống các quan điểm này. Trên cơ sở kế thừa và vận dụng sáng tạo quan điểm của chủ

nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, tổng kết thực tiễn phát triển văn hóa dân tộc, tiếp cận với những quan điểm tiến bộ trên thế giới để phát triển lý luận về văn hóa, Đảng đã hình thành được đường lối văn hóa trong thời kỳ đổi mới. Để hoàn thành mục tiêu chiến lược xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, để phát huy được vai trò nền tảng tinh thần, mục tiêu, động lực, sức mạnh nội sinh của văn hóa và con người Việt Nam vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, một trong những giải pháp hàng đầu hiện nay chính là nhanh chóng thể chế hóa quan điểm của Đảng, đưa Nghị quyết của Đảng vào cuộc sống.

1, 17. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2006, T. 47, tr. 479, 378

2, 14. *Sđđ*, 2007, T. 52, tr. 407, 407, 408

3, 4, 15. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII*, Nxb CTQG, H, 1998, tr. 55,55, 55-58

5. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng thời kỳ đổi mới (Đại hội VI, VII, VIII, IX) Về văn hóa, xã hội, khoa học - kỹ thuật, giáo dục, đào tạo*, Nxb CTQG, H, 2005, tr. 283

6. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb CTQG, H, 2006, tr. 106

7, 8, 16. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương khóa XI*, Văn phòng Trung ương Đảng, H, 2014, tr. 48, 46-47, 48-49

9. *Báo Cứu quốc*, số ra ngày 8-10-1945

10, 11. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb CTQGST, H, 2021, T. I, tr. 47, 145-146

12, 18. Nguyễn Phú Trọng: *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, Nxb CTQGST, H, 2022, tr. 27, 170-172

13. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2006, T.48, tr. 480.